

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 219/2019/NQ-HĐND

Kiên Giang, ngày 26 tháng 7 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

Về việc bổ sung Danh mục dự án cần thu hồi đất; Danh mục dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng thực hiện trong năm 2019 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

SỞ TƯ PHÁP KIÊN GIANG	
Số: 9601
ĐẾN Ngày: 01/8/2019
Chuyên:
Lưu hồ sơ số:

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ MƯỜI BA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Xét Tờ trình số 104/TTr-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết bổ sung Danh mục dự án cần thu hồi đất; Danh mục dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng thực hiện trong năm 2019 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Báo cáo thẩm tra số 73/BC-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2019 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bổ sung Danh mục dự án cần thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng theo quy định của Luật Đất đai thực hiện trong năm 2019

Bổ sung tổng số 57 dự án với tổng diện tích quy hoạch 123,26 ha, diện tích cần thu hồi 123,26 ha, trong đó có sử dụng: Đất trồng lúa 9,25 ha, đất rừng phòng hộ 1,57 ha, đất khác 112,44 ha, cụ thể như sau:

1. Danh mục dự án cần thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng theo quy định tại Khoản 3, Điều 62 của Luật Đất đai, đồng thời có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ theo quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 58 của Luật Đất đai: Tổng số 09 dự án với tổng diện tích quy hoạch 19,17 ha, diện tích thu hồi đất 19,17 ha, trong đó có sử dụng: Đất trồng lúa 9,25 ha, đất rừng phòng hộ 1,57 ha, đất khác 8,35 ha. Cụ thể như sau:

a) Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước; công trình sự nghiệp công cấp địa phương: Tổng số 04 dự án với tổng diện tích quy hoạch 2,31 ha, diện tích thu hồi đất 2,31 ha, trong đó có sử dụng: Đất trồng lúa 1,79 ha, đất khác 0,52 ha.

b) Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, điện lực: Tổng số 04 dự án với tổng diện tích quy hoạch 16,48 ha, diện tích thu hồi đất 16,48 ha, trong đó có sử dụng: Đất trồng lúa 7,23 ha, đất rừng phòng hộ 1,57 ha, đất khác 7,68 ha.

c) Dự án xây dựng khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng: Tổng số 01 dự án với tổng diện tích quy hoạch 0,38 ha, diện tích thu hồi đất 0,38 ha, trong đó có sử dụng: Đất trồng lúa 0,23 ha, đất khác 0,15 ha.

2. Danh mục dự án cần thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng theo quy định tại Khoản 3, Điều 62 của Luật Đất đai, nhưng không có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng: Tổng số 48 dự án với tổng diện tích quy hoạch 104,09 ha, diện tích thu hồi đất 104,09 ha, cụ thể như sau:

a) Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước; công trình di tích lịch sử - văn hóa, công viên, công trình sự nghiệp công cấp địa phương: Tổng số 14 dự án, với tổng diện tích quy hoạch 51,30 ha, diện tích thu hồi đất 51,30 ha.

b) Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, điện lực: Tổng số 32 dự án với tổng diện tích quy hoạch 51,74 ha, diện tích thu hồi đất 51,74 ha.

c) Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư: Tổng số 02 dự án với tổng diện tích quy hoạch 1,05 ha, diện tích thu hồi đất 1,05 ha (*Chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo*).

Điều 2. Bổ sung Danh mục dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng theo quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 58 của Luật Đất đai thực hiện trong năm 2019

Bổ sung tổng số 02 dự án với tổng diện tích quy hoạch 29,21 ha, trong đó có sử dụng: Đất trồng lúa 9,86 ha, đất rừng đặc dụng 8,00 ha (*Chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo*).

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang khóa IX, Kỳ họp thứ Mười ba thông qua ngày 19 tháng 7 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 05 tháng 8 năm 2019. *Kieu*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND cấp huyện;
- Ủy ban nhân dân cấp huyện;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lãnh đạo VP, các phòng và chuyên viên;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Đặng Tuyết Em



PHỤ LỤC 1. DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐƯỢC BỔ SUNG CẦN THU HỒI ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN TRONG NĂM 2019 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KIÊN GIANG
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 219/2019/NQ-HĐND ngày 26 tháng 7 năm 2019 của HĐND tỉnh)

STT	Hạng mục Dự án	Quy hoạch		Diện tích hiện trạng dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi để thực hiện dự án					Địa điểm		Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Diện tích (ha)	Mục đích sử dụng đất		Diện tích (ha)	Hiện trạng sử dụng đất				Cấp xã	Cấp huyện		
						Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác				
(1)	(2)	(3)=(5)+(6)	(4)	(5)	(6)=(7)+...(10)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
A. Danh mục các dự án cần thu hồi đất theo quy định tại Khoản 3 Điều 62 của Luật Đất đai, đồng thời có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 58 của Luật Đất đai bổ sung thực hiện trong năm 2019													
I	Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước; công trình sự nghiệp công cấp địa phương												
1	Mở rộng Trung tâm hành chính xã Vĩnh Phước B	0,83	Đất xây dựng trụ sở cơ quan		0,83	0,83				Vĩnh Phước B	Gò Quao	Quyết định số 5628/QĐ-UBND ngày 27/12/2018 của UBND huyện Gò Quao về việc phê duyệt danh mục và vốn đầu tư công năm 2019 (nguồn vốn ngân sách huyện)	
2	Mở rộng Trung tâm hành chính xã Định An	0,25	Đất xây dựng trụ sở cơ quan		0,25	0,25				Định An	Gò Quao	Quyết định số 2911/QĐ-UBND ngày 24/12/2018 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2019 (đợt 1) nguồn vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương	
3	Chi cục Hải quan Phú Quốc	0,52	Đất xây dựng trụ sở cơ quan		0,52				0,52	Hàm Ninh	Phú Quốc	Quyết định số 2367/QĐ-BTC ngày 19 tháng 12 năm 2018 của Bộ Tài chính về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2019	
4	Trường Tiểu học Thạnh Yên A1	0,71	Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo		0,71	0,71				Thạnh Yên A	U Minh Thượng	Quyết định số 5252/QĐ-UBND ngày 26/10/2016 của UBND huyện U Minh Thượng về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Trường Mầm non Thạnh Yên A1 (điểm chính); Quyết định số 3586/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND huyện U Minh Thượng về việc điều chỉnh một số nội dung Quyết định số 5252/QĐ-UBND ngày 26/10/2016 của UBND huyện U Minh Thượng về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Trường Mầm non Thạnh Yên A1 (điểm chính)	
Tổng		4	2,31	0,00	2,31	1,79	0,00	0,00	0,52				
II	Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, điện lực												
1	Đường dây 220Kv Kiên Bình - Phú Quốc	1,82	Đất công trình năng lượng		1,82	0,46	0,04		1,32	Kiên Bình, Bình Trị, Kiên Lương	Kiên Lương	Quyết định số 888/QĐ- EVN SPC ngày 28/02/2017 của Tổng Công ty Điện lực miền Nam về việc giao kế hoạch vốn đầu tư xây dựng năm 2017	
2	Nâng cấp, mở rộng đường tỉnh ĐT.963B (đoạn Bến Nhứt - Giồng Riềng)	8,00	Đất giao thông		8,00	2,50			5,50	Lonh Thanh, Giồng Riềng	Giồng Riềng	Quyết định số 2411/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND tỉnh Kiên Giang phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình nâng cấp, mở rộng đường tỉnh ĐT.963B (đoạn Bến Nhứt - Giồng Riềng), huyện Giồng Riềng	

STT	Hạng mục Dự án	Quy hoạch		Diện tích hiện trạng dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi để thực hiện dự án					Địa điểm		Căn cứ pháp lý	Ghi chú	
		Diện tích (ha)	Mục đích sử dụng đất		Diện tích (ha)	Hiện trạng sử dụng đất				Cấp xã	Cấp huyện			
						Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác					
(1)	(2)	(3)=(5)+(6)	(4)	(5)	(6)=(7)+...(10)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	
3	Đường Hòn Heo - Mũi Dừa	2,39	Đất giao thông		2,39		1,53			0,86	Dương Hòa	Kiên Lương	Quyết định số 431/QĐ-UBND ngày 22/02/2019 của UBND huyện Kiên Lương về việc phân bổ kinh phí đầu tư từ nguồn vốn sự nghiệp môi trường năm 2019 trên địa bàn huyện Kiên Lương	
4	Đường kênh T4 (đoạn Kênh T2)	4,27	Đất giao thông		4,27	4,27					Kiên Bình	Kiên Lương	Quyết định số 3658/QĐ-UBND ngày 24/10/2017 của UBND huyện Kiên Lương về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Đường kênh T4	
Tổng		4	16,48		0,00	16,48	7,23	1,57	0,00	7,68				
III	Dự án xây dựng khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng													
1	Trung tâm Văn hóa thể thao xã Thủy Liễu	0,38	Đất sinh hoạt cộng đồng		0,38	0,23				0,15	Thủy Liễu	Gò Quao	Quyết định số 2670/QĐ-UBND ngày 23/11/2018 của UBND tỉnh Kiên Giang chủ trương đầu tư công trình Trung tâm Văn hóa xã Thủy Liễu	
Tổng		1	0,38		0,00	0,38	0,23	0,00	0,00	0,15				
Tổng (I+II+III)		9	19,17		0,00	19,17	9,25	1,57	0,00	8,35				

B. Danh mục các dự án cần thu hồi đất theo quy định tại Khoản 3 Điều 62 của Luật Đất đai, nhưng không có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng bổ sung thực hiện trong năm 2019

Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước; công trình di tích lịch sử - văn hóa, công viên, công trình sự nghiệp công cấp địa phương													
1	Hạng mục Dự án	Diện tích (ha)	Mục đích sử dụng đất	Diện tích hiện trạng dự án (ha)	Diện tích (ha)	Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác	Cấp xã	Cấp huyện	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	Mở rộng Trung tâm hành chính xã Vĩnh Hòa Hưng Bắc	0,35	Đất xây dựng trụ sở cơ quan		0,35				0,35	Vĩnh Hòa Hưng Bắc	Gò Quao	Quyết định số 5628/QĐ-UBND ngày 27/12/2018 của UBND huyện Gò Quao về việc phê duyệt danh mục và vốn đầu tư công năm 2019 (nguồn vốn ngân sách huyện)	
2	Mở rộng Đảng ủy phường Đông Hồ	0,02	Đất xây dựng trụ sở cơ quan		0,02				0,02	Đông Hồ	Hà Tiên	Quyết định số 448/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của UBND thành phố Hà Tiên về việc giao kế hoạch đầu tư công năm 2019 trên địa bàn thành phố Hà Tiên	
3	Trung tâm hành chính xã Tiên Hải	0,54	Đất xây dựng trụ sở cơ quan		0,54				0,54	Tiên Hải	Hà Tiên	Nghị quyết số 95/2019/NQ-HĐND ngày 04/4/2019 của HĐND thành phố Hà Tiên về điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2019 trên địa bàn thành phố Hà Tiên	
4	Mở rộng Khu nhà lưu niệm Tao Đàn Chiểu Anh Các	1,90	Đất có di tích lịch sử - văn hoá		1,90				1,90	Bình San	Hà Tiên	Quyết định số 2016/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2018 của UBND thị xã Hà Tiên (nay là thành phố Hà Tiên) phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Khu nhà lưu niệm Tao Đàn Chiểu Anh Các, hạng mục Nhà lưu niệm (nền - móng) - hàng rào - sân nền - hệ thống thoát nước-hệ thống chiếu sáng - cây xanh	

STT	Hạng mục Dự án	Quy hoạch		Diện tích hiện trạng dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi để thực hiện dự án					Địa điểm		Cơ sở pháp lý	Ghi chú
		Diện tích (ha)	Mục đích sử dụng đất		Diện tích (ha)	Hiện trạng sử dụng đất				Cấp xã	Cấp huyện		
						Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác				
(1)	(2)	(3)=(5)+(6)	(4)	(5)	(6)=(7)+...(10)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
5	Khu di tích núi Bình Sơn	5,00	Đất có di tích lịch sử - văn hoá		5,00				5,00	Bình Sơn	Hà Tiên	Nghị quyết số 95/2019/NQ-HĐND ngày 04/4/2019 của HĐND thành phố Hà Tiên về điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2019 trên địa bàn thành phố Hà Tiên	
6	Khu di tích lịch sử thắng cảnh núi Mo So	0,90	Đất có di tích lịch sử - văn hóa		0,90				0,90	Bình An	Kiên Lương	Căn cứ Quyết định số 1959/QĐ-UBND ngày 31/8/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung một số nội dung thuộc Điều 1 Quyết định số 695/QĐ-UBND ngày 28/3/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang về việc Dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu di tích lịch sử thắng cảnh núi Mo So, huyện Kiên Lương và hồ Hoa Mai, huyện U Minh Thượng	
7	Trung tâm Y tế huyện U Minh Thượng	5,80	Đất xây dựng cơ sở y tế		5,80				5,80	Thanh Yên	U Minh Thượng	Quyết định số 2279/QĐ-UBND ngày 30/10/2017 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình Trung tâm Y tế huyện U Minh Thượng	
8	Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Mỹ Đức	0,34	Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo		0,34				0,34	Mỹ Đức	Hà Tiên	Nghị quyết số 95/2019/NQ-HĐND ngày 04/4/2019 của HĐND thành phố Hà Tiên về điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2019 trên địa bàn thành phố Hà Tiên	
9	Mở rộng Trường THCS Bình Sơn	0,50	Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo		0,50				0,50	Bình Sơn	Hà Tiên	Kết luận thanh tra số 02/KL ngày 31 tháng 5 năm 2019 của UBND thành phố Hà Tiên	
10	Trường THPT Định An (cổng, hàng rào bảo vệ, nhà để xe giáo viên và học sinh)	0,02	Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo		0,02				0,02	Định An	Gò Quao	Quyết định số 2505/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2005 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc đầu tư xây dựng trường THPT Định An, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang	
11	Trung tâm Y tế xã Tiên Hải	0,06	Đất xây dựng cơ sở y tế		0,06				0,06	Tiên Hải	Hà Tiên	Nghị quyết số 95/2019/NQ-HĐND ngày 04/4/2019 của HĐND thành phố Hà Tiên về điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2019 trên địa bàn thành phố Hà Tiên	
12	Khu du lịch bãi tắm Thuận Yên	31,44	Đất khu vui chơi, giải trí công cộng		31,44				31,44	Thuận Yên	Hà Tiên	Nghị quyết số 95/2019/NQ-HĐND ngày 04/4/2019 của HĐND thành phố Hà Tiên về điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2019 trên địa bàn thành phố Hà Tiên	
13	Công viên văn hóa Bình Sơn (giai đoạn 2)	2,73	Đất khu vui chơi, giải trí công cộng		2,73				2,73	Bình Sơn	Hà Tiên	Quyết định số 448/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của UBND thành phố Hà Tiên về việc giao Kế hoạch đầu tư công năm 2019 trên địa bàn thành phố Hà Tiên	
14	Công viên Đài tưởng niệm	1,70	Đất khu vui chơi, giải trí công cộng		1,70				1,70	Kiên Lương	Kiên Lương	Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 17 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân huyện Kiên Lương về Kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2019, nguồn vốn Ngân sách huyện và dự án đất	
Tổng		14	51,30	0,00	51,30	0,00	0,00	0,00	51,30				
II Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, điện lực													

STT	Hạng mục Dự án	Quy hoạch		Diện tích hiện trạng dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi để thực hiện dự án					Địa điểm		Căn cứ pháp lý	Ghi chú	
		Diện tích (ha)	Mục đích sử dụng đất		Diện tích (ha)	Hiện trạng sử dụng đất				Cấp xã	Cấp huyện			
						Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác					
(1)	(2)	(3)=(5)+(6)	(4)	(5)	(6)=(7)+...(10)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	
1	Hệ thống trụ điện 110KV Gò Quao và đường dây 110Kv Vĩnh Thuận - Gò Quao	0,40	Đất công trình năng lượng		0,40					0,40	Định An, Vĩnh Phước B, Vĩnh Phước A	Gò Quao	Quyết định số 462/QĐ-EVN SPC ngày 06/02/2018 của Tổng Công ty Điện lực Việt Nam về việc giao Kế hoạch vốn ĐTXD năm 2019	
2	Nhà trực vận hành đội Tiên Hải	0,06	Đất công trình năng lượng		0,06					0,06	Tiên Hải	Hà Tiên	Quyết định số 405/QĐ-EVN SPC ngày 28/01/2019 của Tổng Công ty Điện lực Việt Nam về việc giao kế hoạch vốn ĐTXD năm 2019 cho Công ty Điện lực Kiên Giang	
3	Đường Lam Sơn	0,50	Đất giao thông		0,50					0,50	Đồng Hồ	Hà Tiên	Quyết định số 1955/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND thị xã Hà Tiên (nay là UBND thành phố Hà Tiên) về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình Đường Lam Sơn - Lâm Văn Quang, hạng mục: nâng cấp, cải tạo mặt đường - vỉa hè - thoát nước - ngầm hóa hệ thống kỹ thuật điện	
4	Đường Lâm Văn Quang	0,05	Đất giao thông		0,05					0,05	Bình San	Hà Tiên	Quyết định số 1955/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND thị xã Hà Tiên (nay là UBND thành phố Hà Tiên) về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình Đường Lam Sơn - Lâm Văn Quang, hạng mục: nâng cấp, cải tạo mặt đường - vỉa hè - thoát nước - ngầm hóa hệ thống kỹ thuật điện	
5	Đường Mạc Thiên Tích	0,33	Đất giao thông		0,33					0,33	Pháo Đài, Bình San	Hà Tiên	Quyết định số 1948/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND thị xã Hà Tiên (nay là UBND thành phố Hà Tiên) về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Đường Mạc Thiên Tích (đoạn Lâm Văn Quang - Mạc Tử Hoàng), hạng mục: Cải tạo mặt đường - vỉa hè - Cải tạo hố ga thu nước - ngầm hóa hệ thống kỹ thuật điện	
6	Đường Chi Lăng	0,25	Đất giao thông		0,25					0,25	Bình San	Hà Tiên	Quyết định số 1953/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2018 của UBND thị xã Hà Tiên (nay là UBND thành phố Hà Tiên) phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình đường Chi Lăng, hạng mục: Nâng cấp, cải tạo mặt đường - vỉa hè - thoát nước - ngầm hóa hệ thống kỹ thuật điện	
7	Đường Phạm Văn Ký	0,11	Đất giao thông		0,11					0,11	Pháo Đài	Hà Tiên	Quyết định số 1952/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2018 của UBND thị xã Hà Tiên phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Đường Phạm Văn Ký - Võ Văn Ý, hạng mục: Cải tạo mặt đường - vỉa hè - thoát nước - ngầm hóa hệ thống kỹ thuật điện	
8	Đường Võ Văn Ý	0,05	Đất giao thông		0,05					0,05	Pháo Đài	Hà Tiên	Quyết định số 1952/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2018 của UBND thị xã Hà Tiên (nay là UBND thành phố Hà Tiên) phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Đường Phạm Văn Ký - Võ Văn Ý, hạng mục: Cải tạo mặt đường - vỉa hè - thoát nước - ngầm hóa hệ thống kỹ thuật điện	

STT	Hạng mục Dự án	Quy hoạch		Diện tích hiện trạng dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi để thực hiện dự án					Địa điểm		Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Diện tích (ha)	Mục đích sử dụng đất		Diện tích (ha)	Hiện trạng sử dụng đất				Cấp xã	Cấp huyện		
						Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác				
(1)	(2)	(3)=(5)+(6)	(4)	(5)	(6)=(7)+...(10)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
9	Đường Cách Mạng Tháng 8	0,86	Đất giao thông		0,86				0,86	Tô Châu	Hà Tiên	Quyết định số 571/QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2019 của UBND thành phố Hà Tiên về việc điều chỉnh báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Đường Cách Mạng Tháng 8 - Nguyễn Chí Thanh, hạng mục: Nâng cấp, cải tạo mặt đường	
10	Đường Nguyễn Chí Thanh	0,50	Đất giao thông		0,50				0,50	Tô Châu	Hà Tiên	Quyết định số 571/QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2019 của UBND thành phố Hà Tiên về việc điều chỉnh báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Đường Cách Mạng Tháng 8 - Nguyễn Chí Thanh, hạng mục: Nâng cấp, cải tạo mặt đường	
11	Đường Mạc Cửu	0,34	Đất giao thông		0,34				0,34	Bình san	Hà Tiên	Quyết định số 1951/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2018 của UBND thị xã Hà Tiên (nay là UBND thành phố Hà Tiên) về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Đường Mạc Cửu, hạng mục: Mở rộng, nâng cấp cải tạo + ngầm hóa hệ thống kỹ thuật điện	
12	Đường Nguyễn Thần Hiến	0,03	Đất giao thông		0,03				0,03	Bình san	Hà Tiên	Quyết định số 1262c/QĐ-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2017 của UBND thị xã Hà Tiên (nay là thành phố Hà Tiên) về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Đường Nguyễn Thần Hiến, Nhật Tảo, Cầu Cầu, Lam Sơn, hạng mục: Mở rộng, nâng cấp cải tạo	
13	Đường Cầu Cầu	0,05	Đất giao thông		0,05				0,05	Bình san	Hà Tiên	Quyết định số 1262c/QĐ-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2017 của UBND thị xã Hà Tiên (nay là thành phố Hà Tiên) về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Đường Nguyễn Thần Hiến, Nhật Tảo, Cầu Cầu, Lam Sơn, hạng mục: Mở rộng, nâng cấp cải tạo	
14	Đường Nhật Tảo	0,03	Đất giao thông		0,03				0,03	Bình san	Hà Tiên	Quyết định số 1262c/QĐ-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2017 của UBND thị xã Hà Tiên (nay là thành phố Hà Tiên) về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Đường Nguyễn Thần Hiến, Nhật Tảo, Cầu Cầu, Lam Sơn, hạng mục: Mở rộng, nâng cấp cải tạo	
15	Đường Phương Thành	0,37	Đất giao thông		0,37				0,37	Bình San, Đông Hồ	Hà Tiên	Quyết định số 1946/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2018 của UBND thị xã Hà Tiên (nay là thành phố Hà Tiên) phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Đường Phương Thành, hạng mục: Mở rộng, nâng cấp, cải tạo	
16	Đường Đống Đa và khu Đông Hồ	0,20	Đất giao thông		0,20				0,20	Đông Hồ	Hà Tiên	Quyết định số 1954/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2018 của UBND thị xã Hà Tiên (nay là thành phố Hà Tiên) phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Nâng cấp, cải tạo mặt đường - via hè - thoát nước - ngầm hóa hệ thống kỹ thuật điện	

STT	Hạng mục Dự án	Quy hoạch		Diện tích hiện trạng dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi để thực hiện dự án					Địa điểm		Căn cứ pháp lý	Ghi chú	
		Diện tích (ha)	Mục đích sử dụng đất		Diện tích (ha)	Hiện trạng sử dụng đất				Cấp xã	Cấp huyện			
						Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác					
(1)	(2)	(3)=(5)+(6)	(4)	(5)	(6)=(7)+(8)+(9)+(10)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	
17	Đường Mạc Tử Hoàng	0,25	Đất giao thông		0,25					0,25	Bình Sơn	Hà Tiên	Quyết định số 1950/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2018 của UBND thị xã Hà Tiên (nay là thành phố Hà Tiên) phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Nâng cấp, mở rộng, ngầm hóa hệ thống kỹ thuật hạ tầng đường Mạc Tử Hoàng và khu Bình Sơn Đông Hồ, hạng mục: Mở rộng, nâng cấp, cải tạo + ngầm hóa hệ thống kỹ thuật điện	
18	Đường số 15 Khu dân cư tái định cư Mỹ Đức	0,74	Đất giao thông		0,74					0,74	Mỹ Đức	Hà Tiên	Quyết định số 1735a/QĐ-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2017 của UBND thị xã Hà Tiên (nay là UBND thành phố Hà Tiên) phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Đường số 15 Khu dân cư - tái định cư Mỹ Đức, hạng mục: Đường cấp phối sỏi đỏ	
19	Đường vào cụm công nghiệp Hà Giang	1,38	Đất giao thông		1,38					1,38	Thuận Yên	Hà Tiên	Quyết định số 2022a/QĐ-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2015 của UBND thị xã Hà Tiên (nay là UBND thành phố Hà Tiên) phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Đường số 15 Khu dân cư - tái định cư Mỹ Đức, hạng mục: Đường cấp phối sỏi đỏ	
20	Đường Nam Hồ đi ngã 3 Hà Giang	0,51	Đất giao thông		0,51					0,51	Tô Châu, Thuận Yên	Hà Tiên	Quyết định số 1448/QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2010 của UBND thị xã Hà Tiên (nay là UBND thành phố Hà Tiên) phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Đường Nam Hồ đi ngã ba Hà Giang, hạng mục: nền mặt đường + cầu trên tuyến + hệ thống thoát nước (đoạn từ QL 80 đến kênh Rạch Vượt)	
21	Đường giao thông nông thôn xã Mỹ Đức	0,13	Đất giao thông		0,13					0,13	Mỹ Đức	Hà Tiên	Quyết định số 1993/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2018 của UBND thị xã Hà Tiên (nay là UBND thành phố Hà Tiên) phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Đường giao thông nông thôn xã Mỹ Đức, hạng mục: Đường bê tông xi măng (từ công Bà Lý - tỉnh lộ 28)	
22	Hệ thống hạ tầng kỹ thuật đường gom - đường Nguyễn Phúc Chu	19,83	Đất giao thông		19,83					19,83	Bình Sơn, Pháo Đài	Hà Tiên	Nghị quyết số 95/2019/NQ-HĐND ngày 04/4/2019 của HĐND thành phố Hà Tiên về điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2019 trên địa bàn thành phố Hà Tiên	
23	Đường cấp kênh Rạch Ụ	2,43	Đất giao thông		2,43					2,43	Đông Hồ	Hà Tiên	Nghị quyết số 95/2019/NQ-HĐND ngày 04/4/2019 của HĐND thành phố Hà Tiên về điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2019 trên địa bàn thành phố Hà Tiên	
24	Cải tạo nâng cấp và mở rộng QL - 80	8,00	Đất giao thông		8,00					8,00	Thuận Yên	Hà Tiên	Nghị quyết số 95/2019/NQ-HĐND ngày 04/4/2019 của HĐND thành phố Hà Tiên về điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2019 trên địa bàn thành phố Hà Tiên	

STT	Hạng mục Dự án	Quy hoạch		Diện tích hiện trạng dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi để thực hiện dự án					Địa điểm		Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Diện tích (ha)	Mục đích sử dụng đất		Diện tích (ha)	Hiện trạng sử dụng đất				Cấp xã	Cấp huyện		
						Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác				
(1)	(2)	(3)=(5)+(6)	(4)	(5)	(6)=(7)+...(10)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
25	Đường Bãi Nỏ (giai đoạn I)	0,70	Đất giao thông		0,70				0,70	Pháo Đài	Hà Tiên	Nghị quyết số 95/2019/NQ-HĐND ngày 04/4/2019 của HĐND thành phố Hà Tiên về điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2019 trên địa bàn thành phố Hà Tiên	
26	Nâng cấp via hè, thoát nước đường quanh đảo xã Tiên Hải	1,50	Đất giao thông		1,50				1,50	Tiên Hải	Hà Tiên	Nghị quyết số 95/2019/NQ-HĐND ngày 04/4/2019 của HĐND thành phố Hà Tiên về điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2019 trên địa bàn thành phố Hà Tiên	
27	Đường Bãi Nỏ (giai đoạn II)	8,00	Đất giao thông		8,00				8,00	Pháo Đài	Hà Tiên	Nghị quyết số 95/2019/NQ-HĐND ngày 04/4/2019 của HĐND thành phố Hà Tiên về điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2019 trên địa bàn thành phố Hà Tiên	
28	Đường cấp kênh Rạch Vược	2,50	Đất giao thông		2,50				2,50	Thuận Yên	Hà Tiên	Nghị quyết số 95/2019/NQ-HĐND ngày 04/4/2019 của HĐND thành phố Hà Tiên về điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2019 trên địa bàn thành phố Hà Tiên	
29	Dự án đầu tư xây dựng đường 964, hạng mục xây dựng các cầu: cầu Rạch Thứ Hai, cầu Rạch Thứ Ba, cầu Rạch Thứ Tư, Cầu Rạch Thứ Năm, cầu Rạch Xéo Bà Lý, cầu Rạch Thứ Sáu	0,82	Đất giao thông		0,82				0,82	Nam Yên, Nam Thái	An Biên	Quyết định số 2689/QĐ-UBND ngày 26/11/2018 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng đường tỉnh 964, hạng mục: Xây dựng các cầu, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang	
30	Đường dẫn cầu Thứ Bảy	0,01	Đất giao thông		0,01				0,01	Đông Thái	An Biên	Công văn số 29-KTTH ngày 11/3/2019 của Văn phòng HĐND và UBND huyện An Biên về việc chấp thuận Tờ trình 24/TTr-KTHT ngày 03/3/2019 của Phòng Kinh tế - Hạ Tầng	
31	Đường giao thông nông thôn Lung Lớn II (đoạn quanh âu thuyền Mô đá Trà Đuốc Lớn của Công ty CP Sản xuất và KDVLXD (C&T))	0,35	Đất giao thông		0,35				0,35	Bình Trị	Kiên Lương	Biên bản số 41/BB-UBND ngày 06/9/2017 giữa UBND huyện Kiên Lương với Cty CP Sản xuất và KDVLXD (C&T)	
32	Đường Đặng Thùy Trâm	0,46	Đất giao thông		0,46				0,46	Kiên Lương	Kiên Lương	Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 17 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân huyện Kiên Lương về kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2019, nguồn vốn ngân sách huyện và dự án đất	
Tổng		32	51,74		0,00	51,74	0,00	0,00	0,00	51,74			
III	Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư												
1	Trung tâm Văn hóa thể thao xã Nam Yên	1,00	Đất sinh hoạt cộng đồng		1,00				1,00	Nam Yên	An Biên	Quyết định số 1161a/QĐ-UBND ngày 28/3/2016 của UBND huyện An Biên về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình	
2	Di dời các hộ dân ven biển đảo Hòn Đốc, xã Tiên Hải	0,05	Đất ở tại nông thôn		0,05				0,05	Tiên Hải	Hà Tiên	Nghị quyết số 95/2019/NQ-HĐND ngày 04/4/2019 của HĐND thành phố Hà Tiên về điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2019 trên địa bàn thành phố Hà Tiên	
Tổng		2	1,05		1,05				1,05				
Tổng (I+II+III)		48	104,09		104,09				104,09				
Tổng (A+B)		57	123,26		123,26	9,25	1,57		112,44				

**PHỤ LỤC 2. DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐƯỢC BỔ SUNG CÓ SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG THỰC HIỆN
TRONG NĂM 2019 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KIÊN GIANG**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 219/2019/NQ-HĐND ngày 26 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang)

STT	Hạng mục dự án	Quy hoạch		Trong đó có sử dụng các loại đất (ha)				Địa điểm		Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Diện tích (ha)	Mục đích sử dụng đất	Tổng diện tích 3 loại đất	Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Cấp xã	Cấp huyện		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(6)+(7)+(8)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1	Xây dựng doanh trại Bộ Tư lệnh Đặc công	19,35	Đất quốc phòng	8,00			8,00	Bãi Thơm	Phú Quốc	Nghị quyết số 161/NQ-CP ngày 31/12/2018 của Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất quốc phòng đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất quốc phòng kỳ cuối (2016-2020); Công văn số 361/UBND-KTCN ngày 29/3/2018 của UBND tỉnh Kiên Giang	
2	Dự án Nhà máy nước Bắc Rạch Giá	9,86	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	9,86	9,86			Phước Thạnh, Mỹ Thạnh, Mỹ Lâm	Hòn Đất	Quyết định số 708/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 của UBND tỉnh Kiên Giang quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư	
Tổng	2	29,21		17,86	9,86	0,00	8,00				